

THƯƠNG MẠI - NỘI VỤ

**LIÊN TỊCH
BỘ THƯƠNG MẠI -
BỘ NỘI VỤ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2005

Số: 08/2005/TTLT-BTM-BNV

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

**Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân quản lý
nhà nước về thương mại ở địa phương**

Căn cứ Nghị định số 29/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thương mại;

Căn cứ Nghị định số 45/2003/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 171/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2004 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Nghị định số 172/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2004 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Liên Bộ Thương mại và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thương mại ở địa phương như sau:

I. CƠ QUAN CHUYÊN MÔN GIÚP ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THƯƠNG MẠI

1. Vị trí và chức năng

1.1. Sở Thương mại hoặc Sở Thương mại và Du lịch (sau đây gọi chung là Sở) là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) tham mưu, giúp

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thương mại trên địa bàn tỉnh bao gồm các lĩnh vực: lưu thông hàng hóa trong nước, xuất khẩu, nhập khẩu, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, thương mại điện tử, quản lý thị trường, quản lý cạnh tranh, chống độc quyền, chống bán phá giá, xúc tiến thương mại, hội nhập kinh tế - thương mại quốc tế; quản lý nhà nước các dịch vụ công thuộc ngành thương mại trên địa bàn tỉnh; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và theo quy định của pháp luật.

Sở Thương mại và Du lịch thực hiện các quy định của Thông tư này, đồng thời thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn tỉnh.

1.2. Sở Thương mại chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ về thương mại của Bộ Thương mại;

1.3. Sở Thương mại và Du lịch chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ về thương mại của Bộ Thương mại và về du lịch của Tổng cục Du lịch.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn về lĩnh vực thương mại

2.1. Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành các quyết định, chỉ thị quản lý nhà nước về thương mại thuộc phạm vi quản lý của địa phương và phân cấp của Bộ Thương mại; chịu trách nhiệm về nội dung các văn bản đã trình;

2.2. Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm, các chương trình, dự án quan trọng về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và quy hoạch phát triển ngành của Bộ Thương mại;

2.3. Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc phân công, phân cấp hoặc ủy quyền quản lý về lĩnh vực thương mại đối với Ủy ban nhân dân huyện, quận, thành phố, thị xã thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định của pháp luật;

2.4. Tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch phát triển, các chương trình, dự án về thương mại đã được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở;

2.5. Quản lý lưu thông hàng hóa trong nước:

2.5.1. Chịu trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển mạng lưới kết cấu hạ tầng thương mại gồm: các loại hình chợ, các trung tâm thương mại, hệ thống các siêu thị, hệ thống cửa hàng kinh doanh xăng dầu, hợp tác xã thương mại, dịch vụ thương mại, hệ thống đại lý thương mại và các loại hình kết cấu hạ tầng thương mại khác;

2.5.2. Chủ trì phối hợp với các cơ quan chuyên môn cùng cấp hướng dẫn và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách khuyến khích thương nhân thuộc mọi thành phần kinh tế mở rộng mạng lưới kinh doanh, phát triển các mối liên kết kinh tế trong quá trình lưu thông, giữa lưu thông với sản xuất, hình thành các kênh lưu thông hàng hóa ổn định từ sản xuất đến tiêu dùng ở địa phương;

2.5.3. Tổ chức hướng dẫn, triển khai và kiểm tra việc thực hiện các cơ chế, chính sách lưu thông hàng hóa và dịch vụ thương mại, trong đó có chính sách thương mại đối với miền núi, dân tộc; tổng hợp tình hình và đề xuất giải pháp điều tiết lưu thông hàng hóa trong từng thời kỳ;

2.5.4. Tổng hợp và xử lý các thông tin về thị trường trên địa bàn tỉnh về tổng mức lưu chuyển hàng hóa, tổng cung, tổng cầu, mức dự trữ lưu thông và biến

động giá cả của các mặt hàng thiết yếu, các mặt hàng chính sách đối với đồng bào miền núi;

2.5.5. Tổ chức và quản lý việc cấp các loại giấy chứng nhận về hàng hóa lưu thông trong nước, dịch vụ thương mại và hoạt động kinh doanh thương mại của thương nhân trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

2.6. Quản lý xuất khẩu, nhập khẩu:

2.6.1. Hướng dẫn và kiểm tra tình hình thực hiện các cơ chế, chính sách về xuất nhập khẩu hàng hóa; lập kế hoạch và biện pháp thực hiện kế hoạch phát triển xuất khẩu hàng hóa và buôn bán qua biên giới (đối với các tỉnh có chung biên giới với Trung Quốc, Lào, Campuchia) của thương nhân trên địa bàn tỉnh;

2.6.2. Duyệt kế hoạch xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và cấp hạn ngạch cho các thương nhân trên địa bàn tỉnh theo sự ủy quyền của Bộ Thương mại;

2.6.3. Theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Thương mại tình hình thực hiện và kiến nghị sửa đổi chính sách xuất nhập khẩu, biện pháp phát triển xuất khẩu hàng hóa cho phù hợp với yêu cầu thực tế trên địa bàn;

2.7. Quản lý thương mại điện tử:

2.7.1. Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chương trình, kế hoạch bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực phục vụ nhiệm vụ

quản lý và phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

2.7.2. Thẩm định hoặc tham gia thẩm định các chương trình, dự án ứng dụng thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

2.7.3. Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng hạ tầng ứng dụng thương mại điện tử phù hợp với chương trình, kế hoạch tổng thể về thương mại điện tử của Bộ Thương mại theo sự phân công của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

2.8. Quản lý thị trường:

2.8.1. Giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thống nhất chỉ đạo công tác quản lý thị trường trên địa bàn tỉnh theo quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Thương mại và của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;

2.8.2. Chịu trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác quản lý thị trường, đấu tranh chống buôn lậu, buôn bán hàng nhập lậu, hàng cấm, chống sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng vi phạm quy định về sở hữu trí tuệ; chống các hành vi đầu cơ, lũng đoạn thị trường, gian lận thương mại và các hành vi khác vi phạm pháp luật về thương mại của các tổ chức và cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh;

2.8.3. Chủ trì tổ chức phối hợp giữa các cơ quan chức năng ở địa phương trong

công tác quản lý thị trường, đấu tranh chống buôn lậu, buôn bán hàng giả và gian lận thương mại;

2.8.4. Tổng hợp và báo cáo tình hình về thị trường và công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, xử lý vi phạm trên địa bàn tỉnh theo quy định và yêu cầu của cấp trên;

2.9. Thực hiện các quy định của pháp luật về cạnh tranh, chống độc quyền, chống bán phá giá và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng:

2.9.1. Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về cạnh tranh, chống độc quyền, chống bán phá giá và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng nhằm bảo đảm môi trường cạnh tranh lành mạnh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh;

2.9.2. Phát hiện và kiến nghị với các cơ quan liên quan sửa đổi và bổ sung các quy định, những văn bản đã ban hành không phù hợp với pháp luật cạnh tranh,

2.9.3. Được yêu cầu các tổ chức, cá nhân liên quan trong tỉnh cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết cho việc thực hiện nhiệm vụ được giao;

2.9.4. Thu thập, xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý, cung cấp thông tin cho các cơ quan, các tổ chức và cá nhân có yêu cầu về doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh trên thị trường, các doanh nghiệp độc quyền đóng trụ sở chính trên địa bàn tỉnh, quy

tác cạnh tranh trong hiệp hội, các trường hợp miễn trừ;

2.10. Quản lý hoạt động xúc tiến thương mại:

2.10.1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch, chương trình, các biện pháp về xúc tiến thương mại nhằm đẩy mạnh xuất khẩu, hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng và phát triển thương hiệu hàng Việt Nam trên địa bàn tỉnh; chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

2.10.2. Tổ chức thực hiện việc đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm, khuyến mại thương mại cho các thương nhân; duyệt kế hoạch tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại trên địa bàn tỉnh cho thương nhân kinh doanh dịch vụ hội chợ, triển lãm thương mại theo quy định;

2.10.3. Thu thập, tổng hợp, xử lý và cung cấp thông tin thương mại phục vụ các cơ quan quản lý và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;

2.11. Về hội nhập kinh tế - thương mại quốc tế:

2.11.1. Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh các chương trình, kế hoạch, biện pháp cụ thể về hội nhập kinh tế - thương mại quốc tế của tỉnh; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

2.11.2. Phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện chương trình, kế hoạch và

các quy định về hội nhập kinh tế - thương mại quốc tế trên địa bàn;

2.12. Thực hiện việc đăng ký thành lập Văn phòng đại diện, Chi nhánh ở nước ngoài cho thương nhân hoạt động thương mại đặt trụ sở chính trên địa bàn tỉnh; thực hiện việc đăng ký hoạt động và kiểm tra hoạt động theo đăng ký của Văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

2.13. Giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể và tư nhân, các hội và tổ chức phi chính phủ hoạt động trong các lĩnh vực quản lý của Sở theo quy định của pháp luật; được quyền yêu cầu thương nhân báo cáo tình hình và cung cấp thông tin về hoạt động thương mại của các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh phục vụ cho thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của Sở;

2.14. Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính hướng dẫn, kiểm tra cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp theo quy định của pháp luật;

2.15. Thực hiện hợp tác quốc tế về lĩnh vực quản lý của Sở theo quy định của pháp luật, sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

2.16. Hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ đối với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện

thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thương mại;

2.17. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ, bảo vệ môi trường; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ tư liệu về các lĩnh vực quản lý của Sở;

2.18. Thực hiện chế độ thông tin về thương mại; báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ về các lĩnh vực được phân công theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Thương mại và các cơ quan có liên quan;

2.19. Kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật và xử lý các vi phạm pháp luật về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Sở, giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật;

2.20. Quản lý biên chế, thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức theo phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh và quy định của pháp luật; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ và phát triển nguồn nhân lực của ngành tại địa phương;

2.21. Quản lý tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh;

2.22. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao;

Đối với những tỉnh thành lập Sở Thương mại và Du lịch thì ngoài việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn về lĩnh vực thương mại quy định tại Thông tư này còn thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn về lĩnh vực du lịch theo Thông tư của Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn, giúp Ủy ban nhân dân quản lý nhà nước về du lịch ở địa phương.

3. Tổ chức và biên chế

3.1. Lãnh đạo Sở

Sở Thương mại hoặc Sở Thương mại và Du lịch có Giám đốc và không quá 3 Phó Giám đốc.

Giám đốc Sở chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Thương mại và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân cấp tỉnh khi được yêu cầu.

Giám đốc Sở chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Sở và việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

Các Phó Giám đốc chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc bổ nhiệm Giám đốc và Phó Giám đốc Sở theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ trưởng Bộ Thương

mại quy định và theo quy định của Đảng và Nhà nước về công tác cán bộ.

Việc miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Giám đốc và Phó giám đốc Sở thực hiện theo quy định của pháp luật.

3.2. Cơ cấu tổ chức của Sở, gồm:

3.2.1. Tổ chức tham mưu, giúp lãnh đạo Sở

- Văn phòng;
- Thanh tra;
- Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ;

3.2.2. Chi cục Quản lý thị trường;

3.2.3. Các tổ chức sự nghiệp.

Việc thành lập các phòng chuyên môn, nghiệp vụ dựa trên nguyên tắc bảo đảm bao quát đầy đủ các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở; chức năng, nhiệm vụ của từng phòng phải rõ ràng, không chồng chéo với chức năng, nhiệm vụ của phòng và tổ chức khác thuộc Sở; phù hợp với đặc điểm và khối lượng công việc thực tế ở địa phương, bảo đảm đơn giản về thủ tục hành chính và thuận lợi trong việc giải quyết các đề nghị của tổ chức và công dân.

Số phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Sở không quá 4 phòng đối với các tỉnh, không quá 05 phòng đối với các thành phố trực thuộc Trung ương.

Số lượng, tên gọi các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Sở do Giám đốc Sở

Thương mại hoặc Giám đốc Sở Thương mại và Du lịch phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định.

Giám đốc Sở Thương mại hoặc Giám đốc Sở Thương mại và Du lịch phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc thành lập các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục Quản lý thị trường và Thanh tra Sở theo quy định của pháp luật, phê duyệt Quy chế làm việc của Sở.

Giám đốc Sở Thương mại hoặc Giám đốc Sở Thương mại và Du lịch quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, phòng chuyên môn, nghiệp vụ, các tổ chức sự nghiệp thuộc Sở và quy định trách nhiệm của người đứng đầu các tổ chức thuộc Sở theo quy định của pháp luật.

3.3. Biên chế:

Biên chế của Văn phòng, Thanh tra, các phòng chuyên môn nghiệp vụ và Chi cục Quản lý thị trường là biên chế quản lý nhà nước. Biên chế của Sở Thương mại hoặc Sở Thương mại và Du lịch do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định tại Nghị định số 71/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ về phân cấp quản lý biên chế hành chính, sự nghiệp nhà nước và Nghị định số 112/2004/NĐ-CP ngày 08 tháng 4

năm 2004 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý biên chế đối với đơn vị sự nghiệp của nhà nước.

Giám đốc Sở bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức của Sở phải phù hợp với chức danh, tiêu chuẩn ngạch công chức, viên chức nhà nước theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức.

II. CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THAM MƯU, GIÚP ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN, QUẬN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ THUỘC TỈNH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH

1. Chức năng

Cơ quan chuyên môn tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thương mại và du lịch, quản lý nhà nước các dịch vụ công thuộc ngành về thương mại và du lịch trên địa bàn huyện được tổ chức theo quy định tại Nghị định số 172/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2004 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Cơ quan chuyên môn chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân cấp huyện, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Thương mại hoặc Sở Thương mại và Du lịch.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Ủy ban nhân dân cấp huyện quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thương mại và du lịch theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

3. Biên chế

Căn cứ đặc điểm, tình hình phát triển thương mại và du lịch ở địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định biên chế để đáp ứng nhiệm vụ quản lý nhà nước về thương mại và du lịch trong tổng biên chế hành chính được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao cho huyện.

III. NHIỆM VỤ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

Nhiệm vụ quản lý nhà nước về thương mại và du lịch của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định theo đề nghị của Giám đốc Sở Thương mại hoặc Sở Thương mại và Du lịch và Giám đốc Sở Nội vụ.

Căn cứ tình hình thực tế, yêu cầu nhiệm vụ quản lý nhà nước về thương mại và du lịch ở địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định số lượng

cán bộ không chuyên trách về thương mại và du lịch ở xã theo quy định của Nghị định số 121/2003/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Thông tư Liên tịch số 36/2000/TTLT-BTM-BTCCBCP ngày 27 tháng 01 năm 2000 của Liên Bộ Thương mại - Ban Tổ chức Cán bộ Chính phủ (nay là Bộ Nội vụ) hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp Ủy

ban nhân dân quản lý nhà nước về thương mại tại địa phương.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Thông tư này. Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc có khó khăn, vướng mắc các tỉnh cần phản ánh kịp thời về Bộ Thương mại và Bộ Nội vụ nghiên cứu giải quyết./.

BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI

Trương Đình Tuyển

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Đỗ Quang Trung

09683612